

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 06/2022/HS-PT
Ngày 22-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLPT-HS ngày 13/10/2022 đối với các bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B do có kháng cáo của các bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

1. *Họ và tên bị cáo:* **Trần Thị S** - sinh ngày 26/12/1964, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần P (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); chồng Lê Văn T; có 02 con, lớn sinh năm 1984 và nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Ngày 29/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 18 tháng tù về tội “chứa mại dâm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2021, chấp hành xong thời gian thử thách; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến ngày 07/3/2022 cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. *Họ và tên bị cáo:* **Đinh Thị B** - sinh ngày: 05/02/1999, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ 4, phường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kdong; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn Q (chết) và bà Đinh Thị R (chết); chồng Trần Trung A; có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến ngày 17/3/2022 cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị S là chủ nhà nghỉ TS, là người trực tiếp quản lý, điều hành kinh doanh tại nhà nghỉ TS. Vào khoảng tháng 11/2021, Đinh Thị B đến nhà nghỉ TS gặp Trần Thị S và đặt vấn đề với S, khi khách có nhu cầu mua dâm thì gọi cho B để điều gái bán dâm đến phục vụ. B lấy số điện thoại của S, lưu vào máy của mình là “Cô TS”, còn S lưu số điện thoại của B vào máy mình là “MT”. Sau đó, S và B thỏa thuận khi B điều gái bán dâm đến nhà nghỉ TS để bán dâm cho khách thì S sẽ trực tiếp thu tiền của khách mua dâm là 250.000 đồng/01 lần mua dâm. Sau khi bán dâm xong, S lấy tiền phòng 100.000đồng, B lấy 50.000đồng và gái bán dâm hưởng được 100.000đồng.

Từ đầu tháng 12/2021 đến khi bị bắt quả tang thì B đã điều gái bán dâm đến nhà nghỉ TS bán dâm khoảng 05 lần, trong đó Đinh Thị N bán dâm ở nhà nghỉ TS khoảng 03 lần.

Khoảng 21 giờ ngày 17/12/2021, Huỳnh Công Đ cùng Nguyễn Bá T đến nhà nghỉ TS để mua dâm. Khi đến nơi, Đ và T gặp Trần Thị S đang đứng ở quầy lễ tân, T và Đ nói Trần Thị S gọi 02 gái bán dâm đến để mua dâm thì S đồng ý. Sau khi thỏa thuận, S thu của Đ và T số tiền là 640.000 đồng, gồm tiền mua dâm 300.000 đồng/01 người, 40.000 đồng là tiền 02 lon bia và 01 gói thuốc lá. Sau đó, Sang chỉ cho Đức vào phòng 101, Tuấn vào phòng 102. S sử dụng điện thoại hiệu Masstel, màu đen gắn thẻ sim có số thuê bao 0374.841.237 liên lạc với Đinh Thị B, yêu cầu B điều 02 gái bán dâm đến nhà nghỉ TS để bán dâm. Sau khi nhận được điện thoại của S, B đi xuống phòng trọ của Đinh Thị Nh và Phạm Thị B bảo N và B đến nhà nghỉ TS để bán dâm cho khách. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Đinh Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 76V3 – 4699 chở Phạm Thị B đến nhà nghỉ TS để bán dâm. Khi đến nơi, S chỉ Phạm Thị B vào phòng 101, Đinh Thị N vào phòng 102. Khi vào phòng, B tự cởi quần áo và ngồi trên giường, vừa cởi quần của Đ, chuẩn bị quan hệ tình dục. N tự cởi quần áo, xé vỏ bao cao su và đeo bao cao su vào dương vật của T, đang quan hệ tình dục thì bị Công an thành phố Q bắt quả tang hai cặp mua, bán dâm trên tại nhà nghỉ TS của Trần Thị S.

Quá trình điều tra, Trần Thị S khai nhận việc liên hệ với B để điều gái bán dâm đến nhà nghỉ TS bán dâm cho khách một vài lần nhưng không nhớ cụ thể là bao nhiêu lần và không nhớ thu lợi bất chính số tiền là bao nhiêu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị S phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị

S 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến ngày 07/3/2022.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị B phạm tội “*Môi giới mại dâm*”. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị B 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến ngày 17/3/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/8/2022, các bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B có đơn kháng cáo: Bị cáo Trần Thị S đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Đinh Thị B đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị S về tội “*Chứa mại dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đinh Thị B về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B thì thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét, đánh giá về nhân thân và xử phạt bị cáo Trần Thị S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Đinh Thị B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Thị S là chủ nhà nghỉ TS, S và Đinh Thị B thỏa thuận khi khách có nhu cầu mua dâm thì gọi cho B để điều gái bán dâm đến phục vụ. Khi B điều gái bán dâm đến nhà nghỉ TS để bán dâm cho khách thì S sẽ trực tiếp thu tiền của

khách mua dâm là 250.000 đồng trên 01 lần mua dâm, S lấy tiền phòng 100.000 đồng, số tiền còn lại đưa cho gái bán dâm. Sau khi bán dâm xong, gái bán dâm về đưa cho B 50.000 đồng và gái bán dâm hưởng được 100.000 đồng. Ngày 17/12/2021, sau khi nghe S gọi điện yêu cầu điều 02 gái bán dâm; B đã điều Đinh Thị N và Phạm Thị B đến nhà nghỉ TS để bán dâm thì bị bắt quả tang. Từ đầu tháng 12/2021 đến trước khi bị bắt quả tang thì B đã điều gái bán dâm đến nhà nghỉ TS bán dâm khoảng 05 lần. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Thị S về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự và Đinh Thị B về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến đạo đức, nếp sống văn minh, thuần phong mỹ tục, đời sống văn hóa, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với bị cáo Trần Thị S: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chứa mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặt khác, bị cáo là người có tiền án về tội chứa mại dâm nhưng không rút ra bài học cho bản thân, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Thị B: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị S, Đinh Thị B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến ngày 07/3/2022.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến ngày 17/3/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Thị S và Đinh Thị B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an, VKSND, TAND Tp Q;
- Chi cục THADS Tp Q;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười